TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚC THỌ - TP. HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **01**/2025/QĐST- DS.	*Phúc Thọ, ngày 02 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số 84/2024/TLST – DS ngày 12 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án này là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam**;

Địa chỉ: Số 54A Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hoàng Linh – Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức Quang – Tổng giám đốc Ngân hàng quản lý Tín dụng.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lâm Tiến Tân - Nhân viên xử

lý nợ.

***Bị đơn:** - Ông **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1961; Địa chỉ: Thôn 1, xã SP, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

- Bà **Đàm Thị C**, sinh năm 1965; Địa chỉ: Thôn 1, xã SP, huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội (Mất năm 2021).

Người thừa kế quyền và nghĩa vụ của bà C: Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 (Con ông M, bà C).

***Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/. Anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987 (Con ông M, bà C).

2/. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1987(con dâu ông M).

3/. Cháu Nguyễn Thị QA, sinh năm 2012 (Con anh M, chị T).

4/. Cháu Nguyễn Hoàng B, sinh năm 2014 (Con anh M, chị T).

Người đại diện hợp cho cháu Anh, cháu B là anh Nguyễn Văn M, chị Nguyễn Thị T.

(Anh Nguyễn Văn M, chị Nguyễn Thị T đều ủy quyền cho ông Nguyễn Văn M theo văn bản ủy quyền ngày 18/12/2024).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Văn M và người thừa kế quyền nghĩa vụ của bà C là anh Nguyễn Văn M phải trả Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam, tính đến ngày 18/12/2024 cụ thể: Nợ gốc: 275.897.663 đồng, nợ lãi trong hạn: 170.596.507 đồng, nợ lãi quá hạn: 17.640.799 đồng. Tổng cộng **464.134.969**đồng *(Bốn trăm sáu mươi tư triệu đồng, một trăm ba mươi tư ngàn, chín trăm sáu chín đồng).*

Ông Nguyễn Văn M và anh Nguyễn Văn M phải tiếp tục chịu lãi phát sinh trên dư nợ gốc kể từ ngày 19/12/2024 theo mức lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 3007/2019/HĐCV ngày 30/7/2019 cho đến khi trả hết toàn bộ các khoản nợ.

2.2. Đến ngày 18/3/2025 ông Nguyễn Văn M và và anh Nguyễn Văn M không thực hiện các nghĩa vụ trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 71, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: Xã Phương Độ (Nay là xã SP), huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây (nay thuộc thành phố Hà Nội) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AK 566292, số vào sổ cấp GCN: H01483 do UBND huyện Phúc Thọ, tỉnh Hà Tây cấp ngày 01/02/2008 cho hộ ông Nguyễn Văn M và bà Đàm Thị C. Ngày 15/05/2014, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Phúc Thọ đính chính sửa lại tên chủ sử dụng đất: Ông Nguyễn Văn M và bà Đàm Thị C theo Hợp đồng thế chấp công chứng số: 1987/2019/HĐTC quyển số 07-TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/07/2019.

3. Về chi phí tố tụng: Ông Nguyễn Văn M tự nguyện chịu phí tố tụng là 8.000.000đ (Tám triệu đồng), ghi nhận Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí tố tụng là 8.000.000đ (Tám triệu đồng). Buộc ông Nguyễn Văn M hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 8.000.000đ (Tám triệu đồng) chi phí tố tụng.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn M chịu 11.282.000đồng *(Mười một triệu, hai trăm tám mươi hai nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm. Ông M là người cao tuổi nên được miễn án phí một phần án phí, số án phí còn phải nộp là 5.641.000đ (Năm triệu sáu trăm bốn mươi mốt nghìn đồng).

Trả lại Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam số tiền 11.120.000đồng *(Mười một triệu, một trăm hai mươi ngàn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0013331 ngày 12/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phúc Thọ, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

***Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- VKS huyện Phúc Thọ;
- Chi cục THADS huyện Phúc Thọ;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hải